

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67/2021/HSST**

Ngày: 27-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH B**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Tòa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Minh

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trương Văn Phương, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B tham gia phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Kh, sinh năm 1995; Nơi sinh: Đồng Nai, Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Nơi cư trú: Thôn L, xã I, thành phố K, tỉnh T; con ông Ôn Văn M, sinh năm 1974 và bà Phan Thị Thu H, sinh năm 1976.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Cảnh H, sinh năm 1997.

Trú tại: Ấp D, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/01/2021, bị cáo Kh điều khiển xe mô tô nhãn

hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 60F2-116.96 cùng Vĩnh (không rõ lai lịch) đến tìm một người (bạn của Vĩnh) tại ấp 2, xã T, huyện Đ, tỉnh B nhưng không gặp người này. Sau đó Vĩnh có việc đi trước, còn Khánh ra quán cà phê đợi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Khánh gọi điện thoại cho Vĩnh nhờ mua giúp 150.000 đồng ma túy đá, Khánh sẽ trả tiền cho Vĩnh sau thì Vĩnh đồng ý. Một lúc sau, Vĩnh gọi điện thoại báo Khánh đến khu vực cây xăng Hà My thuộc ấp 4, xã T để nhận ma túy. Khánh tới nơi và gặp một người (không rõ nhân thân, lai lịch) và người này đưa cho Khánh 01 gói nylon hàn kín hai đầu kích thước (2,5x1)cm bên trong có tinh thể rắn màu trắng. Khánh bỏ gói ma túy vào trong túi áo khoác trước ngực bên trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 60F2-116.96 quay lại phòng trọ bạn của Vĩnh để lấy giấy tờ, ví tiền. Lúc này Công an huyện Đ và Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện trong túi áo khoác của Khánh có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, Khánh khai nhận là ma túy đá nên Công an huyện Đ đã lập biên bản kiểm tra hành chính, tạm giữ và niêm phong vật chứng, mời Khánh về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra bị cáo Khánh đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 67 ngày 28/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 túi nylon hàn kín (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1616 gam.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu, kích thước (2,5 x 1)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 60F2 - 116.96;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 (một) đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch, mặt màu đen, dây màu xanh.

Tại bản Cáo trạng số 61/CTr -VKS ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B đã truy tố bị cáo Kh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Kh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Kh mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(một) mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được niêm phong có trọng lượng là: 1,1174 gam;

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên đề nghị sung quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 60F2 - 116.96 do chưa làm việc được với chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra để xác minh, xử lý sau nên đề nghị không xem xét tại phiên tòa này.

+ Đối với 01 (một) đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch, mặt màu đen, dây màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Khánh.

Ý kiến của bị cáo Kh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về hành vi phạm tội:**

Tại phiên tòa, bị cáo Kh đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 61/CTr - VKS ngày 27/7/2021 mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B đã truy tố đối với bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; biên bản kiểm tra hành chính; lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa, phù hợp kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 22/01/2021, bị cáo Kh đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1616 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và trật tự trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các

tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng điều khoản quy định của pháp luật.

Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình; bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng vì động cơ cá nhân muốn ăn chơi, hưởng thụ, dấn thân vào con đường tệ nạn xã hội nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy như đã phân tích ở trên. Vì vậy, thiết nghĩ cần xử bị cáo mức án nghiêm, bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này và nhằm đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn; trình độ học vấn thấp và nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với đối tượng (không rõ tên tuổi lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chưa xác minh được nhân thân lai lịch, nên đã tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người tên Vĩnh theo lời khai của bị cáo Khánh là người mua giùm ma túy cho bị cáo, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chưa xác minh được nhân thân lai lịch, nên đã tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Cảnh Hưng cho bị cáo Khánh mượn xe mô tô Yamaha, Sirius biển số 60F2-116.96 nhưng không biết Khánh sử dụng xe nhằm mục đích phạm tội, nên không xem xét xử lý đối với Hưng.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của bị cáo Khánh vào ngày 20/01/2021, Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án:

+ Đối với 01 (một) mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được niêm phong có trọng lượng là: 0,1174 gam cần tuyên tiêu hủy.

+ Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 (một) đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch, mặt màu đen, dây màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 60F2 - 116.96, quá trình điều tra chưa làm rõ nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Cảnh Hưng không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Kh 12(mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2021.

3. Về hình phạt bổ sung: không.

4. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tiêu huỷ: 0,1174 gam ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch, mặt màu đen, dây màu xanh.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Buộc bị cáo Kh phải nộp 200.000đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh B (02);
- P. PV 27 CA tỉnh B;
- VKSND huyện Đ (01);
- CC THADS huyện Đ(01);
- CA huyện Đ (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND xã I, TP K
- Tỉnh T (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng(02);
- Lưu: HSPA (0).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Tòa**

